

TÒA ÁN NH1 DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2024/HS-PT
Ngày 28-11-2024

NH1 DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH1 DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Bắc

Ông Hoàng Trí Thúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Đài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nghiêm Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ L1 số 162/2024/HSPT ngày 28/10/2024 đối với bị cáo Trần Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2024/HSST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Ngọc L; sinh năm: 1994, tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố L1, thị trấn L2, huyện L2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi ở hiện tại: 140 Mạc Đĩnh Chi, khu phố L3, thị trấn L2, huyện L2, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Trần Văn H; sinh năm 1962 và bà: Trần Thị Đ, sinh năm 1962; bị cáo là con út trong gia đình có 02 anh em;

Tiền án, tiền sự: Không

NH1 thân:

- Tại Quyết định số 37/QĐ-XPHC ngày 27/3/2023 bị Công an thị trấn L2 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, nộp phạt ngày 29/3/2023.

- Tại Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 bị Ủy ban nhân dân huyện L2 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt ngày 22/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 21/12/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện X phối hợp cùng Công an xã P kiểm tra hành chính tại phòng số 009, khu căn hộ Coastar thuộc ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát hiện 11 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại đây gồm: Trần Ngọc L, Biện Văn T, Lai Ngọc H1, Nguyễn Thị N, Huỳnh Tấn P1, Bùi Thanh M, Phan Công L1, Ngụy Chí K, Phạm Thành M1, Huỳnh Tấn Đ1, Cao Thị Ngọc A.

Vật chứng được thu giữ:

- 01 viên nén màu vàng là ma túy dạng thuốc lắc; 01 thẻ nhựa màu vàng phía trên có in dòng chữ BURBERRY Established 1856; 01 loa di động bluetooth nhãn hiệu JBL Party box 310; 01 đĩa thủy tinh.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc, số IMEI: 359151079571392, bên trong chứa sim số: 0707606062; Số tiền 500.000 đồng; Số tiền 50.000 đồng; 01 đèn chiếu màu trắng; 01 đèn chiếu màu đen. 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu bạc, biển số: 72A – 235.70, số máy: 2NRX242348, số khung: RL4B29F32H5027306.

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, được gấp vuông lại bên trong có chứa ma túy dạng ketamine (để trong cánh cửa phía trước bên phải xe ô tô).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các đối tượng khai nhận khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 20/12/2023 Trần Ngọc L gọi điện cho Lê Thị Hồng L3 (là nH1 viên dọn phòng) để thuê phòng số 009 tại căn hộ Coastar với giá 5.500.000 đồng, L3 đồng ý. Khoảng 21 giờ, cùng ngày L gọi điện rủ Biện Văn T, Cao Thị Ngọc A (vợ T) và Bùi Thanh M2 đến khu căn hộ Coastar thuộc ấp Hồ Tràm, xã P, huyện X chơi (*nhưng không cho T biết đi sử dụng ma túy*). Sau đó, Bùi Thanh M điều khiển xe ô tô biển số 72A - 235.70 chở T, A đón L và N cùng đi. Trên đường đi L gọi điện rủ Phạm Thành M1, Ngụy Chí K, Huỳnh Tấn P1, Huỳnh Tấn Đ1 và Phan Công L1 xuống căn hộ Hồ Tràm chơi (nhưng không cho ai biết việc sử dụng ma túy) sau khi L gọi rủ Đ1 thì Đ1 gọi điện rủ Lai Ngọc H1 xuống Hồ Tràm ăn nhậu, H1 đồng ý. Khoảng 22 giờ, khi đến nhận phòng L mang loa, đèn và đồ ăn, còn Bùi Thanh M mang nước và đá lạnh vào phòng. Tới đây sau khi ăn uống xong L cùng M và T qua phòng ngủ sát hồ bơi, khi qua phòng L mang theo 01 đĩa thủy tinh có sẵn và được L bỏ ma túy vào rồi làm nóng bằng lò vi sóng có tại căn hộ. Tại đây, L lấy 01 gói nilon chứa ma túy dạng khay đổ vào đĩa và dùng thẻ nhựa màu vàng của L chà nhuyển, sau đó L lấy thêm 01 gói nilon chứa 05 viên thuốc lắc màu vàng, trong đó 03 viên thuốc lắc L bẻ ra 06

phần nhỏ, còn 02 viên L bỏ vào ly nước Pepsi khuấy đều rồi L uống một ngụm, sau khi nấu ma túy xong L quán tờ tiền 20.000 đồng của L thành ống hút, L dùng thẻ nhựa xúc một ít ma túy bỏ vào mũi và hít, khi sử dụng xong L để xuống nền nhà. Sau đó Bùi Thanh M1 cầm thẻ nhựa xúc một ít bỏ vào mũi hít, sau khi sử dụng xong Bùi Thanh M1 để đĩa ma túy trên bàn, sau đó T lấy thẻ nhựa xúc một ít ma túy sử dụng. Khoảng 20 phút sau N và Ánh qua phòng thấy L, T và Bùi Thanh M1 đang sử dụng ma túy, khi vào N cầm ly nước Pepsi pha sẵn ma túy trên bàn uống một ngụm, sau đó L, N, A, T và Bùi Thanh M1 ngồi dưới nệm. Khoảng 30 phút sau thì Phạm Thành M1 và K đến L ra đón vào, khi Phạm Thành M1 và K tới L nói ma túy ở đó ai sử dụng thì sử dụng, rồi L đưa ma túy cho K sử dụng nhưng K nói từ từ sau rồi bỏ xuống, Phạm Thành M1 lấy đĩa sử dụng 02 đường ma túy và K tự lấy ma túy sử dụng 01 đường. Tiếp đó Lý, Đ1 và P1 xuống L đón vào phòng và nói ma túy đó ai sử dụng thì sử dụng, L1 tự lấy ½ viên thuốc lắc có sẵn trên đĩa uống, khoảng 15 phút sau L1 kẻ và sử dụng 01 đường, tiếp đó P1 sử dụng ½ viên thuốc lắc và tự kẻ ma túy thành 02 đường để sử dụng, Đ1 sử dụng ½ viên kẹo và tự kẻ 02 đường để sử dụng. Trong khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì H1 đến. Khi H1 đến Đ1 mở cửa để H1 vào phòng, H1 ngồi xuống thì L đưa cho H1 ½ viên thuốc lắc cho H1 sử dụng, khi sử dụng xong L đưa đĩa ma túy có sẵn 02 đường để H1 sử dụng, H1 lấy ống hút hít 02 đường ma túy khay, sau đó L kẻ một đường sử dụng, khoảng 10 phút sau H1 tự lấy đĩa ma túy sử dụng 02 đường, rồi cả nhóm nghe nhạc đến khoảng 01 giờ ngày 21/12/2023 thì về phòng ngủ. Khoảng 02 giờ 30 phút, lực lượng Công an huyện X kiểm tra, phát hiện thu giữ các vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy các đối tượng sử dụng L khai do L mua khoảng 02 tuần trước, của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân) tại quận 8 thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng mục đích là để sử dụng.

Kết luận giám định số: 59/KL-KTHS-MT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: 01 phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01), có in hình dấu Công an xã P – Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Huỳnh Tấn Đ1, Bùi Thanh M, Trần Ngọc L, Nguyễn Minh H, bên trong có 01 viên nén màu vàng (kí hiệu mẫu A1) gửi giám định có khối lượng 0,2289 gam, là ma túy, loại MDMA; 01 phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 02), có in hình dấu Công an xã P – Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Minh H, Huỳnh Tấn Đ, Bùi Thanh M, Biện Văn T bên trong có 01 gói giấy tiền mệnh giá 1.000 đồng chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A2) gửi giám định có khối lượng 0,2101 gam, là ma túy, loại Ketamine.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2024/HSST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Ngọc L 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Ngọc L 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để buộc Trần Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/12/2023 (Theo Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 24/2024/QĐ-TA ngày 18/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử L1 vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 18/9/2024, bị cáo Trần Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Bị cáo có kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Ngọc L 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 13 (mười ba) năm tù là phù hợp, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

5. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L làm và gửi trong thời hạn luật định nên hợp lệ, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các chứng cứ đã được thẩm tra có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, tại phòng số 009, khu căn hộ Coastar thuộc ấp Hồ Tràm, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trần Ngọc L đã cung cấp địa điểm, chuẩn bị ma túy, đĩa thủy tinh, ống hút, thẻ nhựa cho Biện Văn T, Huỳnh Tấn P1, Bùi Thanh M, Phan Công L1, Nguy Chí K, Phạm Thành M1, Huỳnh Tấn Đạt, Nguyễn Ngọc H1, Cao Thị Ngọc A và Lại Ngọc H1 cùng sử dụng ma túy. Ngoài ra, L đang cất giấu 0,2289 gam, là ma túy, loại MDMA trong học bàn với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện X bắt quả tang.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận Trần Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Nguy hiểm hơn bị cáo đã tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy cần phải có một bản án thật nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 10 (mười) năm tù đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp; đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù có phần quá nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới nhưng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, số ma túy còn lại Công an thu giữ mục đích bị cáo mang theo cũng là để sử dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mau chóng cải tạo tốt để hòa nhập cộng đồng, làm việc có ích cho xã hội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2024/HS-ST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc L phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Ngọc L 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Trần Ngọc L 10 (mười) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Trần Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

Hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc L phải nộp 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bổ sung của cả hai tội buộc bị cáo Trần Ngọc L phải nộp 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2024/HSST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Ngọc L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện X;
- Công an huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thành Hiếu